

Số: 44/2021/QĐHG - HNGĐ

Quỳnh Phụ, ngày 27 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH**

Thẩm phán ra quyết định: Bà Phạm Thị Duyên

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35 và 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 09 tháng 12 năm 2021, về việc các bên thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ án tranh chấp về hôn nhân và gia đình giữa:

- Người khởi kiện: Chị Trịnh Thị T, sinh năm 1991

ĐKHKTT: Thôn K, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: Thôn 2, xã V, huyện P, tỉnh Thái Bình

- Người bị kiện: Anh Bùi Khắc H, sinh năm 1989

Nơi cư trú: Thôn K, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Bình

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam, Phòng giao dịch huyện P, tỉnh Thái Bình (Ngân hàng)

Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết T: Chức vụ - Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Quang H1: Chức vụ – Phó Giám đốc phòng giao dịch NHCSXH huyện P, tỉnh Thái Bình.

Sau khi nghiên cứu biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án cùng tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án,

XÉT THẤY:

Nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án đã có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo, không có bên nào ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa các bên hòa giải:

- Người khởi kiện: Chị Trịnh Thị T, sinh năm 1991

ĐKHKT: Thôn K, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: Thôn 2, xã V, huyện P, tỉnh Thái Bình

- Người bị kiện: Anh Bùi Khắc H, sinh năm 1989

Nơi cư trú: Thôn K, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Bình

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam, Phòng giao dịch huyện P, tỉnh Thái Bình (Ngân hàng)

Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết Thắng: Chức vụ - Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Quang H1: Chức vụ – Phó Giám đốc phòng giao dịch NHCSXH huyện P, tỉnh Thái Bình.

2. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các bên, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trịnh Thị T và anh Bùi Khắc H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Trịnh Thị T trực tiếp nuôi dưỡng con chung Bùi Thị A sinh ngày 02/12/2010. Anh Bùi Khắc H trực tiếp nuôi dưỡng con chung Bùi Anh D sinh ngày 03/02/2018. Chị T và anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau và đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Hiện tại, chị T không có thai nghén gì.

- Về quan hệ tài sản: Chị Trịnh Thị T và anh Bùi Khắc H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Trịnh Thị T, anh Bùi Khắc H và ông Nguyễn Quang H1 thống nhất thỏa thuận: Chị Trịnh Thị T có trách nhiệm trả Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam, Phòng giao dịch Quỳnh Phụ số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) tiền gốc, lãi tính đến ngày 09/12/2021 là 113.425 đồng, tổng cộng 20.113.425 đồng và toàn bộ các khoản lãi phát sinh cho đến khi tất toán khoản vay.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9

Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

4. Các bên có quyền đề nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định.

5. Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Bình có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- UBND xã Đ, huyện P;
- Lưu: Hồ sơ vụ việc, TA.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Duyên
(Đã ký)